

Số: 168 /KH-THCS

Lý Sơn, ngày 31 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG **Năm học 2023 - 2024**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 thông tư ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 Ban hành Điều lệ Trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ văn bản số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ quyết định số: 1188/QĐ-UBND, ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 581/PGDĐT ngày 22/8/2022 của Phòng GD&ĐT Lý Sơn về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024.

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường. Trường THCS An Vĩnh xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024 như sau:

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

* Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Toàn thể Cán bộ, nhân dân đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh...

- Trong những năm qua địa bàn An Vĩnh luôn được sự quan tâm của Đảng



ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các ban ngành của huyện Lý Sơn về sự tiến bộ và phát triển chung của địa phương, trong đó có sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Đời sống kinh tế của nhân dân trong địa bàn ổn định, sự nghiệp giáo dục của nhà trường được quan tâm hơn.

- Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.

- Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của của Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, đặc biệt có luôn có được sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Lý Sơn cũng như các ban ngành đoàn thể của UBND huyện Lý Sơn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng đảm bảo nhu cầu của đơn vị.

* Thách thức

- Kinh tế địa phương có phát triển nhưng chưa cao, thu nhập người dân trong vùng còn thấp.

- Vẫn còn nhiều cha mẹ học sinh chưa thật nhiệt tình trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục con em.

- Mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng đến ngành giáo dục nói chung và nhà trường nói riêng.

- Công tác chuyển đổi số đang phát triển mạnh mẽ đòi hỏi nhà trường, CBGVNV và học sinh cần phải cố gắng hơn nữa.

2. Bối cảnh bên trong

* **Điểm mạnh:** Trải qua hơn 20 năm xây dựng và trưởng thành trường THCS đã giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng được nhiều thế hệ học trò là con em trên địa bàn An Vĩnh khôn lớn trưởng thành, trở thành những công dân tốt, nhiều học sinh là cán bộ chủ chốt hiện đang công tác tại địa phương và trong cả nước.

- Nguồn lực: Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học (bàn ghế, máy tính, máy chiếu, phòng thực hành thí nghiệm, sân chơi bãi tập đảm bảo học chính khóa và ngoại khóa...) trường đạt chuẩn quốc gia lần năm 2021.

Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động trong nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý:

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 52 đ/c Trong đó :

- + Cán bộ quản lý : 02 đ/c (trình độ Đại học: 02đ/c)
- + Giáo viên có 46 đ/c (Trình độ Đại học: 38đ/c, Cao đẳng: 08đ/c)
- + Nhân viên có 4 đ/c (Đại học 02đ/c, Cao đẳng 01 đ/c, Trung cấp: 01 đ/c)
- Số lượng đảng viên là 33 đ/c đạt tỷ lệ: 63,5%.

Cơ cấu, phân bố đội ngũ giáo viên cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường. Tất cả CB,GV,NV đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh.

- Học sinh: Tổng số 796 em/22 lớp. Học sinh nhà trường có truyền thống chăm ngoan, hiếu học, tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường. Đa số học sinh có năng lực, phẩm chất tốt.

*** Điểm yếu**

- Học sinh: Năng lực tiếp thu không đồng đều; Học sinh An Bình ở xa gia đình nên không có sự giáo dục từ gia đình và thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái nên thường xuyên bỏ học. Một số ít học sinh còn ham chơi, nghiện games,... dẫn đến các em lười học rồi học yếu, bỏ học.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình phù hợp vùng nông thôn mới, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở.

- Thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8. Chương trình Giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 9.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo tinh thần giảm tải của công văn số 3280/BGDĐT ngày 27/8/2020.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện thực

hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập trung ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 năm học 2023-2024.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Phấn đấu nhà trường là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh.

- Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào THPT.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỹ luật tích cực;

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

* Chỉ tiêu tập thể:

+ Nhà trường: Tập thể lao động Tiên tiến.

+ Công đoàn: Vững mạnh.

+ Đội thiếu niên: Liên đội mạnh cấp tỉnh.

* Chỉ tiêu cá nhân cán bộ giáo viên:

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 5-7 đồng chí.

+ Lao động Tiên tiến: 90% trở lên.

+ 40% CBGVNV được UBND tặng giấy khen.

+ 100% CBGVNV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, trong đó 90% xếp loại khá tốt.

+ 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.

+ 100% CBGV tham gia bồi dưỡng thường xuyên và tự bồi dưỡng.

+ 45/49 Giáo viên có trình độ Đại học (04 giáo viên đang học Đại học).

* Chỉ tiêu chất lượng giáo dục của học sinh:

- Đối với học sinh lớp 6, 7,8:

Kết quả Rèn luyện: Loại Tốt 90% trở lên, Loại khá dưới 10%.

Kết quả Học tập Loại tốt 14%, Khá 35%, Đạt 46%, chưa đạt 5%.

Học sinh đạt danh hiệu Học sinh Xuất sắc từ 07 em trở lên.

Học sinh lớp 8 từ 15 em trở lên đạt HSG cấp trường, 7 em trở lên đạt HSG cấp huyện.

- Đối với học sinh lớp 9: Hạnh kiểm xếp loại tốt 95%, khá 5%.

Học lực: Giỏi 15%, khá 40%, Trung bình 43%, yếu 2%.

Đỗ THPT: 100%.

Trúng tuyển vào 10 các trường THPT công lập trên 81%. Còn lại các em đi học nghề.

02 dự án KHKT dự thi cấp huyện.

25 em trở lên đạt HSG cấp trường

10 em trở lên đạt HSG cấp huyện.

2 em đạt HSG cấp tỉnh.

- Duy trì giáo dục phổ cập GDTHCS đạt mức độ 2.

- Duy trì trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

* Thời gian năm học: Thực hiện 35 tuần.

- Bắt đầu: Từ ngày 06/9/2023; kết thúc học kỳ I trước ngày 15/01/2024; hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II trước ngày 25/5/2024; kết thúc năm học trước ngày 31/5/2024.

* Học kỳ 1: Từ ngày 06/9/2023 đến trước ngày 15/01/2024 (bao gồm 18 tuần thực học và tổ chức các hoạt động khác).

* Học kỳ 2: Từ ngày 16/01/2024 đến trước ngày 25/5/2024 (bao gồm 17 tuần thực học và tổ chức các hoạt động khác).

1. 2. Chương trình chính khóa các môn học

| TT | Môn học | Lớp 6 | | | Lớp 7 | | | Lớp 8 | | | Lớp 9 | | |
|----|-------------|-------|-----|-----|-------|-----|-----|-------|-----|-----|-------|-----|-----|
| | | HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN |
| 1 | Ngữ văn | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 90 | 85 | 175 |
| 2 | Toán | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 | 72 | 68 | 140 |
| 3 | Ngoại ngữ 1 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 |
| 4 | GDCD | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| 5 | LS và ĐL | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | | | |
| | Lịch sử | | | | | | | | | | 18 | 34 | 52 |
| | Địa lý | | | | | | | | | | 35 | 17 | 52 |
| 6 | KHTN | 70 | 70 | 140 | 70 | 70 | 140 | | | | | | |
| | Vật Lý | | | | | | | | | | 36 | 34 | 70 |
| | Hóa học | | | | | | | | | | 36 | 34 | 70 |
| | Sinh học | | | | | | | | | | 36 | 34 | 70 |
| 7 | Công nghệ | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 27 | 25 | 52 | 18 | 17 | 35 |
| 8 | Tin học | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 36 | 34 | 70 |
| 9 | GDTC | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 |
| 10 | Nghệ thuật | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | 36 | 34 | 70 | | | |
| | Âm nhạc | | | | | | | | | | | 17 | 17 |
| | Mĩ Thuật | | | | | | | | | | 18 | | 18 |
| 11 | HĐTN HN | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | 54 | 51 | 105 | | | |
| 12 | NGLL | | | | | | | | | | 10 | 8 | 18 |
| 13 | GDHN | | | | | | | | | | 5 | 4 | 9 |
| 14 | GDDP | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 | | | |

| TT | Môn học | Lớp 6 | | | Lớp 7 | | | Lớp 8 | | | Lớp 9 | | |
|----|-----------|-------|-----|----|-------|-----|----|-------|-----|----|-------|-----|----|
| | | HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN |
| | Chào cờ | | | | | | | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |
| | Sinh hoạt | | | | | | | 18 | 17 | 35 | 18 | 17 | 35 |

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn KHTN nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch dạy học song song giữa 3 phân môn Sinh học, hóa học, vật lý vì GVBM chỉ được đào tạo theo phân môn riêng biệt.

Đối với môn lịch sử tăng cường và khai thác và sử dụng nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, chân thật ... nhằm phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh sau khi học môn Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 công văn 1386/SGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b) Tiếp tục triển khai thực giáo dục STEM trong giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT.

c) Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới.

d) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới

phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp hình thức kiểm tra đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7,8; khuyến khích vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 9 theo đúng quy định tại Thông tư số 58/2011/TTBGDĐT, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT; kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 6,7,8 theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT;

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

d) Lãnh đạo và cán bộ giáo viên nhà trường nâng cao tinh thần trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp và tính trung thực trong quá trình dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Thực hiện đảm bảo công bằng khách quan, thực chất đúng với phương châm “học thật, thi thật, chất lượng thật”. Toàn thể cán bộ, giáo viên cam kết thực hiện khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

4. Tăng cường quản lý, sử dụng thiết bị dạy học

Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được cấp; xây dựng quy chế, kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học đảm bảo gắn rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc mượn trả, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên. Đối với các thiết bị đã hết hạn sử dụng hoặc hỏng không còn sử dụng, đề xuất thanh lý, tiêu hủy theo quy định. Đưa tiêu chí đánh giá công tác quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị giáo dục của lãnh đạo, giáo viên, nhân viên nhà trường vào đánh giá, xếp loại thi đua đối với tập thể, cá nhân giáo viên, nhân viên cuối năm học.

Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có, không để tình trạng có thiết bị dạy học, giáo viên không sử dụng hoặc học sinh không được mượn để sử dụng. Khai thác, sử dụng triệt để màn hình tương tác, ti vi, máy chiếu, thiết bị thực hành, thí nghiệm (lưu ý: sử dụng các hình ảnh, tư liệu trên mạng Internet phải bảo đảm tính chính xác, hợp pháp). Hàng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị được trang cấp; đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học.

5. Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và giúp đỡ học sinh yếu, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà

5.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Đầu năm nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký, tổ chức thi cấp Trường. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp huyện lớp lớp 9 (Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh), Lớp 8 (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh), lớp 6, 7 Bồi dưỡng dự nguồn cho các năm học đến. Phân công Giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng HSG.

*** Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi (có bảng phân công chuyên môn):**

** Đối với Ban giám hiệu:*

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

** Đối với tổ chuyên môn:*

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

** Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:*

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

- Soạn bài soạn bồi dưỡng, bài soạn được kiểm tra vào thứ 2 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

- Đảm bảo chất lượng, chi tiêu đề ra.

5.2. Phụ đạo học sinh yếu kém

Yêu cầu giáo viên lập danh sách học sinh chưa đạt chuẩn KTKN đối với ba môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh. Trên cơ sở đó nhà trường phân công giáo viên có khả năng và kiên trì, tâm huyết nhiệt tình phụ trách việc phụ đạo học sinh.

5.3. Bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 thi tuyển vào 10

Tổ chức họp cơ quan, họp cha mẹ học sinh thống nhất kế hoạch dạy phụ đạo: Đối tượng, thời gian học, môn học, mức thu tiền... Xây dựng kế hoạch về tổ chức dạy. Phân công người trách nhiệm chính trong quản lý hoạt động dạy phụ đạo.

5.4. Câu lạc bộ Tiếng Anh.

- Mỗi kỳ tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần.

- Nội dung, hình thức do nhóm bộ môn Tiếng Anh tham mưu.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT

- Tổ chức quán triệt các văn bản của các cấp về công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THPT.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới

phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng được mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Tham mưu với Phòng Lao động-Thương binh- Xã hội huyện Lý Sơn và phối hợp với Trường Cao đẳng nghề Dung Quất để tuyên truyền với học sinh về công tác học nghề.

7. Tham gia các hội thi

a. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “*Day tốt - Học tốt*” trong giáo viên và học sinh vào các đợt sinh hoạt chuyên đề chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1(20/11), đợt 2 (26/3).

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai. Giáo viên đăng ký thi Giáo viên Chủ nhiệm giỏi.

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV-NV, những người đã có sáng kiến được công nhận cấp huyện trong nhiều năm báo cáo kinh nghiệm cho đồng nghiệp tại tổ. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả cao nhất.

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động

b. Đối với học sinh

- Tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp huyện, cấp tỉnh, lớp 8 cấp huyện.

- Tham dự kỳ thi KHKT cấp huyện, cấp tỉnh.

- Thi Giáo dục an toàn giao thông năm 2023 cấp tỉnh.

- Tham dự kỳ thi khác do ngành tổ chức.

c) Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

Hình thức tổ chức:

- Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn,...

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề như:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường: chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề (Theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ, ...)

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tăng cường lồng ghép Giáo dục Quốc phòng An Ninh theo Thông tư 01 của Bộ Giáo dục, lồng ghép giáo dục đạo đức, lối sống, học tập và làm theo lời Bác, Giáo dục về giới, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông, ... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

II. Chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình GDPT 2018

** Đối với Ban Giám hiệu:*

- 100% giáo viên và học sinh có đủ sách giáo khoa để giảng dạy và học tập theo chương trình;

- Rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, đề xuất kế hoạch bổ sung giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; xây dựng kế hoạch cử giáo viên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

- Thực hiện chương trình giáo dục đối với lớp 6,7,8 theo Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT; đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh lớp 6,7,8 theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT. Tổ chức tuyên truyền về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tuyên truyền tới cha mẹ học sinh về chương trình giáo dục phổ thông tại Hội nghị cha mẹ học sinh. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

** Đối với tổ chuyên môn:*

- Tổ chức thảo luận, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ. Thực hiện sinh hoạt tổ, 2 tuần/1 lần.

OTI
FRU
JNG
AN
THA

- Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tăng cường hoạt động dự giờ, thăm lớp trong năm học 2023-2024; đảm bảo nền nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- BGH, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải xác nhận đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 04 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực để đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

** Đối với giáo viên:*

- Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, làm đồ dùng dạy học, tổ chức các hoạt động cho học sinh linh hoạt, sáng tạo.

III. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Sử dụng tốt hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; Rà soát các tiêu chuẩn phổ cập theo quy định, kiểm tra nắm bắt tình hình phổ cập giáo dục THCS để duy trì mức độ 2 tiến tới đạt mức độ 3.

IV. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kế hoạch giáo dục được xây dựng từ kế hoạch của tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GDĐT.

2. Thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Triển khai thực hiện nghiêm túc việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn;

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giao dục thực tế.

- Đối với nội dung công khai tài chính: Công khai các khoản đóng góp của người học sinh cũng như ngân sách nhà nước.

• H
• ON
• OC
• VIN
•

3. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, sử dụng học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng

Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng Luật Thi đua - Khen thưởng của ngành Giáo dục; các văn bản hướng dẫn hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng.

6. Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, thực hiện điều chỉnh chương trình giáo dục hiện hành, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn; tổ chức dạy học, giáo dục; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trường học.

- Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản; thực hiện quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở; Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch đến từng CB-GV-NV trong hội đồng sư phạm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kỳ nhà trường tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và cách thức thực hiện.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường để phối hợp với địa phương, phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Chú trọng vai trò của tổ trưởng tổ chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục.

2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra hoạt động sư phạm, thực hiện quy chế chuyên môn,...

- BGH cùng tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân, tập trung kiểm tra nội dung, phương pháp giảng dạy của GV thông qua các giờ dạy, các hoạt động trải nghiệm, các chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn

- Tăng cường kiểm tra việc sử dụng ĐDDH, phòng học bộ môn, ứng dụng CNTT và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học.

3. Chế độ thông tin báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản.

- Các tổ chuyên môn, bộ phận thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về BGH.

- Theo dõi thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 của Trường THCS An Vĩnh. Yêu cầu các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./

Nơi nhận

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH, TTCM;
- Giáo viên;
- Lưu VT.

PT. HIỆU TRƯỞNG



Bùi Văn Liên



VI. KẾ HOẠCH CHI TIẾT CỦA NĂM HỌC

| Thời gian | Nội dung công tác |
|-----------|--|
| 8/2023 | <p>Hoàn thành công tác tuyển sinh.</p> <p>Lập kế hoạch kiểm tra lại.</p> <p>Họp liên tịch phổ biến kế hoạch chuẩn bị cho năm học mới.</p> <p>Hội đồng sư phạm.</p> <p>Phân công chủ nhiệm lớp năm học 2023-2024.</p> <p>Các tổ trưởng họp phân công chuyên môn.</p> <p>Tham dự các lớp học chính trị, chuyên môn.</p> <p>Ổn định nhân sự, phân công chuyên môn chuẩn bị năm học.</p> <p>BDTX modul 6,7,8</p> |
| 9/2023 | <p>Khai giảng năm học mới.</p> <p>Biên chế học sinh.</p> <p>Phân thời khóa biểu.</p> <p>Xây dựng các kế hoạch thực hiện giáo dục năm học 2023-2024.</p> <p>Triển khai kế hoạch bồi dưỡng HSG 9,8,</p> <p>Triển khai kế hoạch hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.</p> <p>HĐNGLL khối 9.</p> <p>Triển khai điều tra PCGD.</p> <p>Thi ATGT cấp tỉnh.</p> <p>Tham gia học an toàn giao thông, an ninh mạng, phòng chống các tệ nạn XH trong nhà trường</p> <p>Hội nghị CB-VC</p> |
| 10/2023 | <p>Duyệt kế hoạch giáo dục của Giáo viên.</p> <p>Thao giảng gắn với sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học</p> <p>Chuẩn bị cho việc dự thi KHKT cấp huyện.</p> <p>Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học, thực hiện giáo dục STEM.</p> <p>HĐNGLL9 chủ điểm tháng 10(Chăm ngoan, học giỏi).</p> <p>Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học, triển khai thực</p> |



| | |
|----------------|---|
| | <p>hiện chương trình GDPT 2018(PGD về kiểm tra)</p> <p>Hoàn thành Điều tra PCGD.</p> <p>Kiểm tra việc dạy thêm, học thêm của giáo viên.</p> <p>Hướng dẫn BDTX cho GVBM.</p> |
| 11/2023 | <p>Kiểm tra giữa kỳ 1, phân tích chất lượng giữa học kỳ 1.</p> <p>Chấm các dự án thi KHKT cấp trường.</p> <p>Thi GVCN giỏi cấp huyện(Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam)</p> <p>Thi HSG cấp trường khối 9</p> <p>HĐNGLL9 chủ điểm tháng 11.</p> <p>Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học, triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018(PGD về kiểm tra)</p> <p>Thi Học sinh giỏi lớp 9 cấp trường.</p> <p>Hoàn thành Hồ sơ PCGD.</p> |
| 12/2023 | <p>Duy trì nền nếp dạy-học.</p> <p>Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.</p> <p>Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình giảng dạy bộ môn.</p> <p>Họp Hội đồng sư phạm.</p> <p>Sinh hoạt chuyên môn.</p> <p>Thi KHKT cấp huyện.</p> <p>Thi HSG cấp huyện lớp 9(dự kiến 21/12/2023)</p> <p>Kiểm tra qui chế cho điếm.</p> <p>Ôn tập Học kỳ I</p> <p>HĐNGLL chủ điểm uống nước nhớ nguồn.</p> <p>Kiểm tra công tác tự BDTX giáo viên.</p> |
| 01/2024 | <p>Tổ chức Kiểm tra HKI.</p> <p>Tiếp tục triển khai công tác bồi dưỡng HSG.</p> <p>Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.</p> <p>Tham gia Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh cấp tỉnh (nếu đạt cấp huyện).</p> <p>Tổ chức kiểm tra và chấm bài kiểm tra cuối kỳ 1, đánh giá, phân tích chất lượng học sinh cuối kỳ 1.</p> |

140
RUC
VGH
AN V

| | |
|----------------|--|
| | <p>Họp phụ huynh học sinh để thông báo kết quả học tập HKI của học sinh</p> <p>Kết thúc học kỳ 1: trước ngày 15 /01/2023.</p> <p>Hoàn thành học bạ học kì I, sơ kết công tác chuyên môn học kì I.</p> <p>Phân công chuyên môn, TKB học kì II.</p> <p>Hoàn thành CSDL trên hệ thống.</p> <p>Bắt đầu học kỳ 2: 15/01/2024 (nhằm ngày 05 tháng 12 năm Quý Mão).</p> |
| 02/2024 | <p>Tổ chức cho HSG 9 học tham gia bồi dưỡng ở PGD chuẩn bị dự thi cấp tỉnh.</p> <p>Khối lớp 9 thi học sinh giỏi cấp tỉnh(dự kiến ngày 27/02/2024).</p> <p>Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6,7</p> <p>Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học.</p> <p>Thao giảng.</p> <p>Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học, triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018(PGD về kiểm tra)</p> <p>Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.</p> <p>HĐNGLL Mừng Đảng, mừng Xuân.</p> |
| 3/2024 | <p>Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi các khối lớp 6,7,8.</p> <p>Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học, thực hiện giáo dục STEM.</p> <p>Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học, triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018(PGD về kiểm tra).</p> <p>Thực hiện đề xuất lựa chọn SGK lớp 9.</p> <p>Kiểm tra giữa kì II.</p> <p>Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.</p> |
| 4/2024 | <p>Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi các khối lớp 6,7,8.</p> <p>HĐNGLL8,9 chủ điểm tháng 4</p> <p>Thi HSG khối 8 cấp huyện(dự kiến 25/4/2024)</p> <p>Phụ đạo học sinh yếu theo lịch.</p> <p>Kiểm tra việc dạy thêm, học thêm của giáo viên.</p> |
| 5/2024 | <p>Rà soát việc thực hiện chương trình đảm bảo đúng tiến độ.</p> |

| | |
|---------------|--|
| | <p>Tổ chức ôn tập cuối kì II, kiểm tra cuối kì II.</p> <p>Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 6,7.</p> <p>Hoàn thành kế hoạch giáo dục trước ngày 25/5/2024.</p> <p>Hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh và vào sổ điểm.</p> <p>Tổng kết công tác chuyên môn năm học, hoàn thành các báo cáo và biểu mẫu thống kê chuyên môn nộp về phòng GD và ĐT.</p> <p>Hoàn thành CSDL trên hệ thống.</p> <p>Xét công nhận tốt nghiệp THCS.</p> <p>Họp phụ huynh học sinh để thông báo kết quả học tập cả năm của học sinh</p> <p>Hoàn thành năm học trước ngày 31/5/2023</p> <p>Viết bài thu hoạch BDTX, viết bài kiểm tra BDTX.</p> |
| 6/2024 | <p>Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè ở địa phương.</p> <p>Tập huấn SGK lớp 9</p> |

